TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày: 29/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Long

2. Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu An, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:*** bà Trần Thụy Quốc Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

CHÂU PHÚ T, sinh năm 1981, tại Cần Thơ;

Nơi cư trú: X khu vực B, phường P, quận O, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Châu Phú B và bà Lê Thị S1;

Có vợ: Phạm Thị V và 03 người con

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/8/2018 (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: bà Nguyễn Lý Xuân T, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ – Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Nguyễn Hữu S, sinh năm 1992, nơi cư trú: Z ấp K, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long – Có mặt.

2. Lê Thị Thu Đ, sinh năm 1966 – Có mặt

3. Lê Quốc H, sinh năm 1963 – Có mặt

Cùng nơi cư trú: J đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ

4. Trần Thị D, sinh năm 1964, nơi cư trú: khu vực B, phường L, quận O, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Trần Thị Mỹ Y (Mỹ E), sinh năm 1984, nơi cư trú: khu vực A, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

2. Võ Văn N, sinh năm 1960, nơi cư trú: ấp N, xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

3. Phạm Thị V, sinh năm 1981, nơi cư trú: X khu vực B, phường P, quận O, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa Châu Phú T và Trần Thị Mỹ Y có mối quan hệ tình cảm từ khoảng tháng 7/2015. Đến đầu tháng 8/2018 giữa T và Y nảy sinh mâu thuẫn nên Y muốn chấm dứt quan hệ tình cảm với T. Vào khoảng 20 giờ ngày 16/8/2018 T điện thoại cho Y nhưng Y không nghe máy nên T nghi ngờ Y đang có quan hệ tình cảm với người khác. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65E1-369.42 đến Căn tin bán cơm chay của TVTLPN nơi Y làm thuê để theo dõi Y có quan hệ tình cảm với ai hay không.

Đến khoảng 21 giờ ngày 16/8/2018, T leo rào vào căn tin để tìm Y. Sau khi xác định Y đang có trong căn tin, T lấy một ống kim loại vuông dài khoảng 50cm để cạnh vách tường căn tin để đánh Y. T nghe trong phòng của chủ căn tin là bà Lê Thị Thu Đ có tiếng người nói chuyện, nghĩ là Y đang ở trong phòng bà Đ nên đã mang theo ống kim loại vuông tông cửa chạy vào. Lúc này, phòng bà Đ có chồng bà Đ là ông Lê Quốc H đang nằm võng, T dùng ống kim loại đánh vào đầu ông H, bà Đ thấy vậy nên dùng tay đỡ thì bà Đ bị T đánh trúng tay trái; T tiếp tục đánh vào người ông H trúng chân trái và tay phải; T tiếp tục đánh bà Đ làm bà Đ bị rách da đầu, bà Đ tri hô "cướp, cướp"; người làm của bà Đ là ông Nguyễn Hữu S nghe tiếng tri hô của bà Đ nên chạy ra thì bị T cầm ống kim loại đánh vào bàn tay trái, T bỏ chạy ra khỏi phòng thì người làm của bà Đ là bà Trần Thị D chạy vào, bị T cầm ống kim loại đánh trúng vai, lưng hai cái. Bản

thân T cũng bị thương vùng đầu trong quá trình gây thương tích cho bị hại. Khi vừa ra khỏi TVTLPN, T vứt ống kim loại vào bụi cỏ.

Sau đó, T bỏ chạy vào nhà ông Võ Văn N ngụ ấp N, xã M để trốn. Trong lúc trốn, T thay áo thun màu đỏ đang mặc trên người và lấy áo thun sọc ngang màu xanh đen trắng trong nhà ông N để thay, lấy 02 cây dao trong nhà ông N với ý định quay lại chém Y thì bị Công an xã M phát hiện và mời làm việc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 145/TgT ngày 24/8/2018, 145a/TgT ngày 24/8/2018, 151/TgT ngày 19/9/2018, 152/TgT ngày 21/9/2018 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Cần Thơ xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định lần lượt của bà Trần Thị D là 0% do chấn thương phần mềm đã được điều trị nội khoa ổn, của ông Nguyễn Hữu S là 06%, của ông Lê Quốc H là 01%, của bà Lê Thị Thu Đ là 04%. Bị hại yêu cầu xử lý Châu Phú T theo quy định của pháp luật.

Bản thân Châu Phú T cũng bị thương vùng đầu trong quá trình gây thương tích cho người bị hại nhưng T không biết rõ ai đã gây thương tích cho T. Ngày 25/9/2018, T viết đơn không yêu cầu khởi tố và từ chối giám định thương tích.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS-PĐ ngày 26/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Châu Phú T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận ngày 16/8/2018 bị cáo leo rào vào căn tin TVTLPN tìm đánh Y bằng tay, nhưng có người đánh vào đầu bị cáo nên bị cáo mới giật lấy ống kim loại quơ lại để chạy thoát.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: thống nhất tội danh, điều luật truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo để tuyên mức án nhẹ nhất và miễn án phí cho bị cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị mức án đối với bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Châu Phú T về việc chỉ tự vệ để chạy thoát không nhằm gây thương tích cho người khác là mâu thuẫn với lời khai của những bị hại Lê Thị Thu Đ, Lê Quốc H, Nguyễn Hữu S, Trần Thị D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Mỹ Y. Trong khi lời khai của tất cả bị hại đều thống nhất về việc bị cáo đột ngột xuất hiện và liên tục đánh nhiều người đang có mặt tại căn phòng (có cửa, mở đèn) trong căn tin TVTLPN, đồng thời Trần Thị Mỹ Y khẳng định không bị đánh, không giáp mặt bị cáo vào thời điểm đêm 16/8/2018. Lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với lời khai của người làm chứng Đặng Thị Kim Th, Nguyễn Thị H2 (BL 112, 113, 130, 131) cùng vật chứng thu giữ, thương tích của các bị hại. Qua đó xác định: do ghen tuông, muốn gây thương tích cho Y nên khoảng 21 giờ ngày 16/8/2018, bị cáo T đột nhập vào căn tin chay TVTLPN, tại ấp N, xã M, huyện P, lấy ống kim loại vuông (bằng sắt) dài khoảng 50cm đánh nhiều người có mặt tại đây. Cụ thể, bà Đ bị đánh vào đầu và tay, ông H bị đánh vào chân và tay, ông S bị đánh vào tay, bà D bị đánh trúng vai. Bị cáo vì ghen tuông mù quáng, vô cớ đánh những người không quen biết, đồng thời sử dụng ống sắt vuông (loại vật liệu làm nhà) là hung khí nguy hiểm. Hậu quả các bị hại bị gây thương tích gồm bà Đ là 04%, ông H là 01%, ông S là 06%, bà D là 0%. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, sử dụng hung khí nguy hiểm đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[2] Bị hại Lê Thị Thu Đ và Nguyễn Hữu S đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự để xử lý đối với bị cáo. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm sức khỏe người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc, hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo vì mâu thuẫn tình cảm cá nhân, xuất phát từ mối quan hệ bất chính trong khi bị cáo đang có vợ con, lại nghi ngờ ghen tuông vô cớ, muốn sử dụng bạo lực để trả thù. Thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo gây thương tích cho nhiều người, trong đó có người không quen biết gì với bị cáo. Bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm đánh không chủ đích vào bất kỳ người nào bị cáo gặp trong căn tin TVTLPN, sau đó còn mang thêm 02 cây dao với ý định đe dọa người khác. Vì vậy, mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu nhưng không phải thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Xét lời khai của bị cáo không đúng với diễn biến sự việc nhưng đã tỏ ra

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải qua việc đồng ý bồi thường thiệt hại cho các bị hại nên giảm nhẹ mức án so với khung hình phạt điều luật quy định.

[4] Về trách nhiệm dân sự, các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị gồm: bà Đ số tiền 5.000.000 đồng, ông S số tiền 2.300.000 đồng, bà D số tiền 1.500.000 đồng, ông H yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và 07 ngày công lao động bằng số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Vật chứng thu giữ gồm 01 ống kim loại là công cụ phạm tội và 01 cây tua vít, 01 áo thun, 02 cây dao giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 65F1-369.42 không phải là phương tiện phạm tội được trả lại cho bị cáo, nhưng cần giao cho Cơ quan thi hành án tiếp tục quản lý nhằm đảm bảo thi hành án.

[6] Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí dân sự, nhưng vẫn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

TuY bố: bị cáo Châu Phú T phạm tội Cố ý gây thương tích

Xử phạt: bị cáo **Châu Phú T** 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/8/2018.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo bồi thường cho Nguyễn Hữu S số tiền 2.300.000 đồng, Lê Thị Thu Đ số tiền 5.000.000 đồng, Lê Quốc H số tiền 3.000.000 đồng, Trần Thị D số tiền 1.500.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 ống kim loại vuông, có kích thước (02 x 02) cm, dài 50 cm; 01 áo thun có bâu, màu đỏ, ngắn tay; 01 cây tua vít màu xanh, mũi dẹp; 01 cây dao dài 56cm, cán bằng gỗ, mũi dao bầu và 01 cây dao dài 39cm, cán bằng gỗ, mũi dao nhọn.

Trả cho bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 65E1-369.42, số máy JA36E0599055, số khung 3659GY115990. Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện P tiếp tục quản lý chiếc xe để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- CQĐT Công an H. P;
- Đội CSTHAHS H.P;
- Lưu HS (2).

LIÊNG THỊ HỒNG HOA